TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HÓA
Bản án số: 195/2018/HS-ST
Ngày: 28-8- 2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA - TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trương Thị Anh
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Khắc Kiểm
Bà Lê Thị Loan

- Thư ký phiên toà: Ông Võ Thanh Đại - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hoá.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa tham gia phiên toà: Ông Lê Văn Bắc - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 283/2018/TLST-HS, ngày 26 tháng 7 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 198/2018 /QĐXXST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Dương Đình Ng, Sinh năm 1986.
HKTT và nơi ở hiện nay: Thôn A, xã T, huyện Th, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Đình D (Đã chết) và bà Tô Thị K, sinh năm 1953; Có vợ là Nguyễn Thị H, có 01 con sinh năm 2007; Tiền sự: Không.
Tiền án: - Ngày 28/9/2012 bị TAND huyện Th, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 8.000.000đ về tội "Đánh bạc". Hiện chưa chấp hành xong.
- Ngày 25/4/2014 bị TAND huyện Th, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 30 tháng tù giam về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".
- Ngày 21/5/2014 bị TAND huyện X, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 25 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong hình phạt ngày 25/11/2017.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 06/5/2018 đến ngày 09/5/2018 chuyển tạm giam, hiện đạng bị tạm giam tại trại giam Công an tỉnh Thanh Hóa; Có mặt.

Người bị hại: Chị Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1974.
Địa chỉ: Đường M, phường L, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án

được tóm tắt như sau:

Khoảng 20h00 ngày 05/5/2018, Dương Đình Ng điều khiển xe mô tô BKS 36L2- 0580 lưu thông trên đường T, phường L, thành phố Thanh Hóa thì gặp chị Nguyễn Thị Nh điều khiển xe đạp điện đi cùng chiều, phía sau chở chị Nguyễn Thị Th. Lúc này Ng nảy sinh ý định cướp giật chiếc túi xách màu đen chị Nh đang đeo trên vai trái nên đã điều khiển xe vượt phía trái xe chị Nh, dùng tay phải giật chiếc túi xách và tăng ga bỏ chạy.

Trên đường về nhà, Ng kiểm tra bên trong túi xách có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung J7 Prime, màu vàng đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel màu đen và số tiền 1.000.000đ cùng một số giấy tờ cá nhân của chị Nh. Ng đã vứt số giấy tờ trên xuống sông đoạn chảy qua cầu V, xã Đ, huyện Th. Còn chiếc túi xách, 02 điện thoại và số tiền 1.000.000đ Ng mang về cất giấu tại nhà riêng.

Đến ngày 06/5/2018, Dương Đình Ng đến Cơ quan điều tra Công an thành phố H, tỉnh Thanh Hóa đầu thú về hành vi phạm tội của mình và giao nộp lại số tài sản đã cướp giật.

Ngày 01/6/2018, Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự UBND thành phố H kết luận 02 điện thoại mà Ng đã cướp giật có giá trị 4.100.000đ. Đối với chiếc túi xách, theo bị hại báo cáo đã cũ, không còn giá trị về kinh tế nên không định giá.

Đối với số tài sản bị cướp giật, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu. Chị Nh đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì về phần dân sự.

Đối với chiếc xe máy BKS 36L2- 0580 mà Ng đã sử dụng để cướp giật tài sản, qua xác minh, đây là xe Ng mượn của anh Lê Văn D, sinh năm 1964 ở thôn Đ, xã T, huyện Th. Do anh D không biết việc Ng sử dụng xe để thực hiện hành vi phạm tội nên cơ quan điều tra không tiến hành thu giữ chiếc xe trên.

Tại cáo trạng số 191/CT-VKS, ngày 25/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Thanh Hóa truy tố Dương Đình Ng về tội *"Cướp giật tài sản"* theo điểm d,i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Thanh Hóa giữ nguyên Quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm d,i khoản 2 Điều 171; Điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; Tuyên bố bị cáo Dương Đình Ng phạm tội *" Cướp giật tài sản "*, đề nghị xử phạt bị cáo Dương Đình Ng mức án từ 04 năm đến 05 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/5/2018.

Về bồi thường dân sự: Người bị hại không có yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng với mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Thanh Hóa, Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ qaun điều tra, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Dương Đình Ng thừa nhận: Khoảng 20h00 ngày 05/5/2018, Dương Đình Ng điều khiển xe máy đi trên đường T, phường L, thành phố Thanh Hóa đã cướp giật của chị Nguyễn Thị Nh 01 chiếc túi xách, bên trong có 02 điện thoại di động, 1.000.000đ tiền mặt và một số giấy tờ tùy thân. Tổng giá trị tài sản bị cướp giật là 5.100.000đ.

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Quyết định truy tố và lời luận tội của Viện Kiểm sát tại phiên toà là có căn cứ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Dương Đình Ng phạm tội *"Cướp giật tài sản"* theo quy định tại điểm d,i khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất vụ án: Bị cáo là người có sức khỏe, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì lười lao động, không chịu làm ăn chân chính. Do muốn có tiền tiêu sài cá nhân, lợi dụng người có tài sản thiếu cảnh giác, bị cáo đã nhanh chóng tiếp cận, giật tài sản rồi tẩu thoát. Hành vi cướp giật tài sản của bị cáo là nguy hiểm, táo bạo, coi thường pháp luật. Bị cáo đã sử dụng xe mô tô làm phương tiện thực hiện hành vi cướp giật tài sản của người khác đang đi xe trên đường được coi là "dùng thủ đoạn nguy hiểm" có nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng của người bị hại, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân và gây mất trật tự xã hội nên cần phải được xử lý nghiêm nhăm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 03 tiền án, chưa được xóa án tích. Lần phạm tội này là tái phạm nguy hiểm, là tình tiết định khung hình phạt nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội, bị cáo đã ra đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và giao nộp toàn bộ tài sản đã cướp giật, khắc phục hậu quả. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo. Bị hại có đơn đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo tự nguyện trả lại tài sản cho bị hại. Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị xét xử nhiều lần về tội xâm phạm sở hữu của người khác nhưng vẫn tiếp tục phạm tội chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật.

Căn cứ vào nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự cần cách ly khỏi xã hội đối với bị cáo là cần thiết.

[5] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Chị Nguyễn Thị Nh đã nhận lại tài sản. Chị Nh không có đề nghị gì về phần dân sự cho nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm d,i khoản 1 Điều 171; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Dương Đình Ng phạm tội *"Cướp giật tài sản"*.

Xử phạt: Bị cáo Dương Đình Ng 05 (Năm) tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/5/2018.

Về bồi thường dân sự: Bị hại là chị Nguyễn Thị Nh đã nhận lại tài sản. Chị Nh không có đề nghị gì về phần dân sự cho nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH 14.

Bị cáo Dương Đình Ng phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đã ký

Trương Thị Anh

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP H;
- Công an TP H;
- Cục THA TP H;
- Bị cáo; bị hai;
- Lưu hồ sơ.